

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc ứng xử của
Cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên, người học trong nhà Trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ quyết định số 662/Q02Đ-BGDĐT ngày 01/02/2007 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai trên cơ sở trường Trung học Y tế Đồng Nai, phân cấp quản lý và quy định nhiệm vụ của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 – 2025”;

Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/08/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020”;

Căn cứ công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học;

Căn cứ Kế hoạch số: 1839/KH-UBND ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 – 2025”

Xét đề nghị của Trường Phòng Tổ chức Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên, người học trong Nhà trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên, người học trong nhà Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Quang

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, GIÁNG VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI HỌC TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐỒNG NAI
(Ban hành theo Quyết định số: 113/QĐ-CDYT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- a) Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử trong nhà trường;
- b) Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên đang công tác, người học đang học tập tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai

Điều 2: Mục đích

a) Quy định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ với người học trong quá trình học tập ở Trường, nhằm xây dựng môi trường văn hóa và tăng cường tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghĩa vụ, nhiệm vụ của mọi cá nhân trong nhà trường. Quy tắc ứng xử văn hóa của người học được áp dụng trong thời gian học tập tại trường và ngoài xã hội.

b) Là cơ sở để giám sát trong việc chấp hành các quy định của Trường và của Nhà nước; là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên hằng năm; là căn cứ để xử lý trách nhiệm khi cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong khi thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác.

c) Là cơ sở để giám sát người học trong việc chấp hành các quy định của Trường và của Nhà nước; là căn cứ để đánh giá, xếp loại rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong quá trình học tập, rèn luyện ở Trường.

d) Xây dựng môi trường giáo dục, đào tạo chuyên nghiệp và thân thiện.

CHƯƠNG II
QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, GIÁNG VIÊN
NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỜNG

Điều 3: Phẩm chất chính trị

a) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những quy định của nhà trường.

b) Thực hiện đúng những quy định trong Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức; Quy định về đạo đức nhà giáo và các quy định khác của pháp luật.

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì mục tiêu phát triển nhà trường và đơn vị, tôn trọng và bảo vệ danh dự cán bộ, viên chức, giảng viên và người lao động. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

Điều 4: Thực hiện đạo đức nghề nghiệp

a) Tâm huyết với nghề nghiệp, thực hiện chủ động, đầy đủ, tận tụy, có chất lượng những nhiệm vụ được giao, được phân công. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào công việc, công tác có hiệu quả.

b) Có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm của nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, cửa quyền, quan liêu và các hành vi khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

c) Cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của người học, luôn đặt tình thương và trách nhiệm lên hàng đầu; Công bằng trong công tác, giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học. Tôn trọng nhân cách người học, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học.

Điều 5: Thể hiện lối sống, tác phong

a) Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của chủ tịch Hồ Chí Minh.

b) Có lối sống hài hòa với tập thể, phù hợp với môi trường giáo dục và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; ủng hộ, khuyến khích những lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

c) Tác phong làm việc nhanh nhẹn, chuyên nghiệp, khoa học và hiệu quả; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ giao tiếp; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

d) Trang phục khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục, không gây phản cảm và cá biệt đối với mọi người.

e) Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp.

Điều 6. Những việc cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên không được làm

a) Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; không gây khó khăn, phiền hà đối với người học và nhân dân.

b) Không gian lận, thiếu trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

c) Không trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học; không tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của người học và đồng nghiệp.

d) Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người học, đồng nghiệp, người khác. Không làm ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của đồng nghiệp và người khác.

e) Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong công sở, trong trường học và nơi không được phép hoặc khi thi hành nhiệm vụ giảng dạy và tham gia các hoạt động giáo dục của Nhà trường.

f) Không sử dụng điện thoại di động và làm việc riêng trong các cuộc họp, trong khi lên lớp, học tập, coi thi, chấm thi.

g) Không gây bè phái, cục bộ địa phương, làm mất đoàn kết trong tập thể và trong sinh hoạt tại cộng đồng.

h) Không được sử dụng bục giảng làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước.

i) Không trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ, tự ý bỏ việc; không đi muộn về sớm, bỏ giờ, bỏ buổi dạy, cắt xén, dồn ép chương trình, vi phạm quy chế chuyên môn làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp của Nhà trường.

k) Không tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan; không sử dụng, lưu giữ, truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy, độc hại.

Điều 7. Ứng xử với bản thân

a) Có bản lĩnh và phẩm chất chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

b) Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

c) Thực hiện đúng những quy định trong Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật.

d) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

e) Nghiêm chỉnh chấp hành Quy chế trường học trong khi giảng dạy, hội họp: Không làm việc riêng; không tự ý rời bỏ vị trí trong khi lên lớp, giờ làm việc và sinh hoạt tập thể...

Điều 8. Ứng xử của Cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên đối với người học

a) Trong mọi tình huống, mỗi cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên luôn đặt tình thương và trách nhiệm đối với người học lên hàng đầu;

b) Tôn trọng nhân cách và ý kiến của từng cá nhân người học; luôn lắng nghe và cùng chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống của người học; ứng xử thân thiện, gần gũi, không xúc phạm danh dự, thân thể, không phân biệt đối xử đối với người học, luôn tạo cơ hội cho người học sửa chữa lỗi lầm, tạo điều kiện cho người học phấn đấu vươn lên;

c) Mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý vi phạm của người học; không có thái độ trù dập người học ;

d) Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho người học noi theo.

Điều 9. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp

1. Đối với cấp trên

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải tôn trọng địa vị của người lãnh đạo, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám chịu

trách nhiệm; có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành để cho mọi hoạt động đạt hiệu quả;

b) Các chỉ thị, mệnh lệnh, nhiệm vụ được phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian; thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định;

c) Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo; đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên; không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên, của Nhà trường;

2. Đối với cấp dưới

a) Phân công công việc cho từng viên chức, giảng viên, nhân viên trong đơn vị công khai, hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ và năng lực chuyên môn của từng công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

b) Lãnh đạo Nhà trường phải gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành động viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc, cuộc sống của cấp dưới; phát huy dân chủ, tạo điều kiện tự học, tự rèn luyện và phát huy sáng kiến kinh nghiệm của cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên;

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử của viên chức, giảng viên, nhân viên thuộc thẩm quyền quản lý; khen thưởng kịp thời viên chức, giảng viên, nhân viên có thành tích, xử lý kỷ luật nghiêm, khách quan đối với viên chức, giảng viên, nhân viên vi phạm theo quy định của pháp luật;

d) Tôn trọng và tạo niềm tin cho cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; Lắng nghe ý kiến phản ánh của viên chức; bảo vệ danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên thuộc đơn vị quản lý;

e) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện quy chế chuyên môn;

f) Tôn trọng cấp dưới, cởi mở và thân tình; không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.

3. Đối với đồng nghiệp

a) Cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên phải chân thành, thân thiện, nhiệt tình, bảo đảm sự đồng thuận, đoàn kết vì sự nghiệp giáo dục và danh dự Nhà trường;

b) Có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, tích cực góp phần xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh;

c) Có thái độ thân ái và tôn trọng đồng nghiệp. Việc phê bình đồng nghiệp được thực hiện một cách khách quan, đúng nơi, đúng lúc với tinh thần xây dựng;

d) Có ý thức hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong công việc cũng như trong cuộc sống; góp ý kịp thời khi thấy đồng nghiệp làm điều sai trái ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp;

e) Chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống với đồng nghiệp; sống hoà đồng, thân thiện, sẵn sàng hợp tác trong công việc; giúp đỡ đồng nghiệp khi gặp khó khăn hoạn nạn trong cuộc sống;

f) Ứng xử văn minh, lịch sự trước đồng nghiệp, bình tĩnh khi trình bày ý kiến, phát ngôn có văn hóa, không xúc phạm danh dự và thân thể đồng nghiệp.

Điều 10. Ứng xử với phụ huynh người học

a) Chào hỏi niềm nở, chỉ dẫn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của phụ huynh người học, giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

b) Xác lập mối quan hệ mật thiết giữa Nhà trường và gia đình, phối hợp giáo dục người học tiến bộ, tạo mọi điều kiện giúp đỡ người học đạt kết quả cao trong học tập.

c) Không lợi dụng tình cảm hoặc tiền bạc của phụ huynh người học, vụ lợi cá nhân làm mất uy tín nhà giáo.

Điều 11. Ứng xử với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác

a) Văn minh lịch sự khi giao tiếp, luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch, không gây căng thẳng, bức xúc cho người khác.

b) Công tâm, tận tụy, nhanh chóng, khoa học chính xác, tận tụy khi thi hành công vụ và khi giải quyết công việc.

c) Giữ gìn bí mật thông tin liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật nội bộ cơ quan, bí mật cá nhân theo quy định của pháp luật.

e) Trong khi thi hành nhiệm vụ, nếu để các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

f) Đối với tổ chức, cá nhân người nước ngoài, cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên phải có ứng xử phù hợp, tránh gây hiểu nhầm cho người nước ngoài về văn hóa đất nước nói chung và văn hóa Nhà trường nói riêng.

Điều 12. Ứng xử với người thân trong gia đình

a) Có trách nhiệm phổ biến đến người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật.

b) Thực hiện tốt đời sống văn hoá nơi cư trú; xây dựng gia đình văn hoá.

c) Không để người thân trong gia đình lợi dụng vị trí công tác của mình để làm trái quy định.

d) Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái.

Điều 13. Ứng xử với môi trường

a) Có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp; sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, giữ vệ sinh nơi làm việc, hội họp.

b) Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của Nhà trường

c) Luôn ý thức giữ gìn và bảo quản đồ dùng dạy học và các phương tiện phục vụ giảng dạy trong Nhà trường.

d) Không được sử dụng bục giảng làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Điều 14. Ứng xử với cộng đồng xã hội

a) Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng; giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu xe, khi qua đường.

b) Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

c) Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục, luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục.

CHƯƠNG III

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

Điều 15. Ứng xử với bản thân, gia đình

a) Tôn trọng bản thân và gia đình, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân và gia đình. Có lòng tự tôn, tự giác, tính trung thực, sự khiêm tốn.

b) Sống có lý tưởng, có hoài bão, có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị.

c) Là công dân tốt ở nơi cư trú.

Điều 16. Ứng xử với cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên nhà trường.

a) Kính trọng, lễ phép, đúng mực trong giao tiếp với cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên nhà trường. Nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội để bình luận thiếu tính xây dựng về nhà trường, về cá nhân cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên, nhà trường.

b) Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình với đối với nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường và với từng cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên nhà trường thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

c) Có tinh thần đấu tranh, chống những hành vi vụ lợi cá nhân, những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy – trò trong nhà trường. Báo cáo và đề nghị nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên nhà trường với người học.

Điều 17. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại trường

a) Khi có các đoàn khách đến thăm và làm việc với nhà trường, người học cần thể hiện thái độ ân cần, lễ phép, lịch thiệp khi giao tiếp.

b) Hướng dẫn, giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình đối với khách khi khách có yêu cầu.

Điều 18. Ứng xử với việc học tập, rèn luyện

a) Thực hiện nghiêm các quy chế trong nhà trường như Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên, Quy chế rèn luyện, Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường, chấp hành các luật, quy định về giao thông...

b) Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, tích cực tham gia thảo luận trong quá trình học tập, vận dụng sáng tạo những kiến thức học vào thực tế công việc và cuộc sống.

c) Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài nhà trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

Điều 19. Ứng xử với người học khác trong trường

a) Phải chia sẻ, cảm thông, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và cuộc sống.

- b) Luôn tôn trọng, hòa nhã, chân thành, thân thiện.
- c) Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.
- d) Sử dụng ngôn từ trong sáng; không nói tục, chửi bậy, gây gổ, đánh nhau; gây mất đoàn kết nội bộ...

Điều 20. Ứng xử với cảnh quan môi trường.

- a) Có trách nhiệm gìn giữ vệ sinh, cảnh quan, môi trường góp phần xây dựng nếp sống văn minh, môi trường xanh, sạch, đẹp.
- b) Không ăn, uống trong lớp học, phòng học, phải bỏ rác đúng nơi quy định.
- c) Không treo, dán áp phích, băng rôn, biểu ngữ khi chưa được phép của Trường.
- d) Không tự ý viết, vẽ, dán trên tường, bàn, ghế trong phòng học, phòng họp, phòng ở ký túc xá và các khu vực khác trong khuôn viên Trường.
- e) Không chặt, phá cây, buôn bán trái phép trong trường.
- f) Không tụ tập trái pháp luật.
- g) Không tham gia ăn, uống tại các quầy buôn bán nhỏ trái phép, tụ tập ngay trước cổng trường

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21: Trách nhiệm thi hành

- a) Lãnh đạo các Phòng, Khoa có trách nhiệm triển khai tới cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên tại đơn vị mình thực hiện đúng các quy định tại chương I, chương II quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên của Nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Phòng Tổ chức Hành chính để tổng hợp báo cáo Ban giám hiệu.
- b) Phòng Tổ chức Hành chính và Thanh tra Trường, Công Đoàn Trường có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy tắc của toàn thể cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên, kịp thời phát hiện và báo cáo Ban giám hiệu khi có hành vi vi phạm.
- c) Phòng Công tác học sinh sinh viên phối hợp với Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên Trường có trách nhiệm phổ biến, theo dõi việc thực hiện các quy định tại chương III đối với người học nhà trường, Phòng Công tác học sinh sinh viên tổng hợp báo cáo Ban giám hiệu khi có hành vi vi phạm của người học.
- c) Toàn thể Cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên, người học tại Trường đều phải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc những nội dung trong Quy tắc ứng xử trong trường.

Điều 22: Khen thưởng, kỷ luật

- a) Những đơn vị và cá nhân thực hiện tốt Quy tắc ứng xử này Hội đồng thi đua khen thưởng của trường khen, thưởng theo quy định.
- b) Những đơn vị và cá nhân không thực hiện tốt Quy tắc ứng xử này tùy vào mức độ Hội đồng kỷ luật nhà trường xem xét xử phạt hoặc xử lý kỷ luật theo quy định.

Điều 23: Hiệu lực thi hành

- a) Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh qua phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Công tác học sinh sinh viên để tổng hợp, báo cáo Ban giám hiệu Nhà trường xem xét, điều chỉnh, hoàn thiện cho phù hợp với thực tế.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Quang